

Bản án số: 07/2024/HNGĐ-ST
Ngày 12-7-2024
V/v tranh chấp về hôn
nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Hồng Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lý Văn Hoè và ông Phan Hữu Tỷ

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Trà My – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên tòa:
ông Nguyễn Anh Văn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 44/2024/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 4 năm 2024 về việc “*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2024/QĐXX-ST ngày 21 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Đoàn Việt Thúy U, sinh năm 1980; địa chỉ: thôn 13, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng – có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: anh Nguyễn Nhật H, sinh năm 1979; địa chỉ: bon K xã Quyện Đ, tỉnh Đắk Nông – có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Đoàn Việt Thúy U trình bày:

Chị và anh Nguyễn Nhật H chung sống với nhau có đăng ký kết hôn năm 2009 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; ngay từ khi mới sống chung vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, không tìm được tiếng nói chung; khi chị sinh con được một tháng tuổi thì hai người đã sống ly thân, tính đến nay đã hơn 10 năm vợ chồng không gặp gỡ nhau nên tình cảm không còn. Vì vậy, chị U yêu cầu được ly hôn với anh H.

Về con chung: có 01 con chung, cháu Đoàn Quốc B, sinh ngày 06/8/2012, từ nhỏ cháu đã sống cùng mẹ nên chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng. Không yêu cầu giải quyết cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không có nên không yêu cầu.

Bị đơn anh Nguyễn Nhật H trình bày: anh chung sống với chị Đoàn Việt Thúy U có đăng ký kết hôn; tình trạng hôn nhân đúng như lời chị U trình bày, hai vợ chồng đã không ở cùng nhau trong nhiều năm, tình cảm không còn nay chị U yêu cầu ly hôn anh đồng ý

Về con chung: đồng ý giao con Đoàn Quốc B, sinh ngày 06/8/2012 cho chị U trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng vì từ nhỏ cháu đã ở với mẹ. Không yêu cầu giải quyết cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: không yêu cầu.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glông: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và đương sự trong quá trình giải quyết vụ án đều chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị U được ly hôn với anh H; giao con chung Đoàn Quốc B, sinh ngày 06/8/2012 cho chị U trực tiếp nuôi dưỡng; về tài sản chung, nợ chung, cấp dưỡng nuôi con do đương sự không yêu cầu nên không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án và quan hệ pháp luật tranh chấp: chị U và anh H chung sống với nhau có đăng ký kết hôn, chị U yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn và nuôi con chung với anh H nên quan hệ pháp luật là tranh chấp về "*hôn nhân và gia đình*"; bị đơn anh H cư trú tại xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đăk Glông theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Xét yêu cầu của nguyên đơn chị Đoàn Việt Thúy U:*

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân:* chị U và anh H chung sống với nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn năm 2009 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; ngay từ khi mới sống chung vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, không tìm được tiếng nói chung; hai người đã sống ly thân hơn 10 năm; mục

đích hôn nhân giữa chị U và anh H không đạt được; quá trình giải quyết vụ án anh H cũng đồng ý với yêu cầu của chị U. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị U đối với anh H.

[2.2] *Về con chung*: có 01 con chung Đoàn Quốc B, sinh ngày 06/8/2012 hiện cháu đang ở cùng chị U, theo thỏa thuận của chị U, anh H và nguyện vọng của cháu B cần giao cháu B cho chị U trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp; đương sự không yêu cầu giải quyết cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] *Về tài sản chung*: nên không yêu cầu nên không giải quyết.

[3] *Về án phí*: Nguyên đơn tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83, 84, 85 và Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 243, Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đoàn Việt Thuý U.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: chị Đoàn Việt Thuý U được ly hôn với anh Nguyễn Nhật H.

1.2. Về con chung: giao cháu Đoàn Quốc B, sinh ngày 06/8/2012 cho chị U trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Đương sự không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2. Về án phí: chị Đoàn Việt Thuý U phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002047, ngày 22/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Hồng Nhung